|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**  ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯  Số: /ĐHV-ĐT  V/v hướng dẫn thiết kế đề cương môn học và đánh giá năng lực của SV dựa trên CĐR theo phương pháp tiếp cận CDIO |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯  *Nghệ An, ngày tháng 12 năm 2016* |

Kính gửi:

- Trưởng các khoa đào tạo;

- Chủ nhiệm các đề tài KH&CN trọng điểm CDIO năm 2016

Để hoàn thành kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng và phát triển chương trình đào tạo tiếp cận CDIO và các đề tài khoa học và công nghệ trọng điểm CDIO năm 2016, Nhà trường hướng dẫn xây dựng đề cương môn học và đánh giá năng lực của sinh viên dựa trên chuẩn đầu ra theo phương pháp tiếp cận CDIO như sau:

Đề cương môn học là một bản mô tả chi tiết, thể hiện đầy đủ và rõ ràng các thông tin về môn học như mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra môn học, nội dung chương trình giảng dạy, cách thức tiến hành chương trình giảng dạy, phương pháp đánh giá.

**1. Mục đích, yêu cầu và dạng thức đề cương môn học**

***1.1. Mục đích***

- Từng bước nâng cao chất lượng dạy - học và hội nhập quốc tế về giáo dục đại học của Trường Đại học Vinh;

- Đáp ứng yêu cầu của phương thức đào tạo theo tín chỉ theo phương pháp tiếp cận CDIO và là cơ sở để thực hiện đổi mới phương pháp dạy - học và kiểm tra - đánh giá;

- Xây dựng một công cụ pháp quy để giảng viên thực hiện công tác giảng dạy và sinh viên thực hiện công tác học tập; đồng thời giám sát, kiểm tra việc giảng dạy của giảng viên và việc học tập của sinh viên;

- Cung cấp cho sinh viên thông tin về mục đích, nội dung môn học và yêu cầu học tậptheo phương pháp tiếp cận CDIO;

-Tăng cường hoạt động tự học, tự nghiên cứu, nâng cao tính chủ động, sáng tạo của sinh viên;

- Tiếp cận và đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá và kiểm định chương trình đào tạo khu vực và quốc tế.

***1.2. Yêu cầu:*** Đề cương môn học phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Cung cấp thông tin đầy đủ và chính xác về môn học, phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ và phương pháp tiếp cận CDIO;

- Cung cấp thông tin về hình thức dạy học và hướng dẫn tự học cho sinh viên;

- Tiếp cận chuẩn mực khu vực và quốc tế, khả thi trong điều kiện của Trường Đại học Vinh.

***1.3. Dạng thức:***

Đề cương môn học có hai dạng thức: Đề cương tổng quát và đề cương chi tiết

- Đề cương tổng quát: Phục vụ quản lý đào tạo, đánh giá và **kiểm định chương trình đào tạo.**

- Đề cương chi tiết: được thiết kế chi tiết từ đề cương tổng quát để tổ chức giảng dạy, còn gọi là kế hoạch giảng dạy.

**2. Cấu trúc đề cương môn học dựa trên chuẩn đầu ra**

Về tổng thể, đề cương tổng quát và đề cương chi tiết môn học đều có cấu trúc 9 thành phần, với khác biệt ở mức độ chi tiết mô tả “đánh giá môn học”, “nội dung giảng dạy” và “kế hoạch giảng dạy”.

Cấu trúc đề cương môn học:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**  **TỔNG QUÁT** | **ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**  **CHI TIẾT** |
|  | **Thông tin tổng quát** *(thông tin tổng quát và điều kiện đăng ký môn học)* | |
|  | **Mô tả môn học** *(vị trí của môn học đối với CTĐT, những mục đích và nội dung chính yếu của môn học)* | |
|  | **Mục tiêu môn học** *(các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CĐR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bố cho môn học, tối đa 8 mục tiêu)* | |
|  | **Chuẩn đầu ra môn học** *(các mục tiêu cụ thể hay CĐR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)* | |
|  | **Đánh giá môn học** *(các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của môn học)* | **Đánh giá môn học** *(các thành phần, các bài đánh giá, các tiêu chí đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của môn học)* |
|  | **Nội dung giảng dạy** *(các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CĐR và các bài đánh giá môn học)* | **Kế hoạch giảng dạy** *(các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các CĐR và các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) và các bài đánh giá môn học)* |
|  | **Nguồn học liệu** *(các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, không quá 5 tài liệu)* | |
|  | **Quy định của môn học** | |
|  | **Phụ trách môn học** | |

**Biểu mẫu Đề cương môn học tổng quát và đề cương môn học chi tiết theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo.**

**3. Thời gian thực hiện:**

- Từ ngày 09/12 – 25/12/2016: Hoàn thiện Đề cương môn học tổng quát.

- Từ ngày 01/01 – 15/02/2016: Hoàn thiện Đề cương môn học chi tiết.

Trưởng các khoa đào tạo, Chủ nhiệm các đề tài khoa học và công nghệ trọng điểm CDIO năm 2016 chỉ đạo biên soạn và hoàn thiện hồ sơ nạp về Trường (qua phòng Đào tạo) để trình Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường thông qua trước khi Hiệu trưởng ký ban hành. Đối với Đề cương môn học tổng quát nộp trước ngày 26/12/2016, Đề môn học cương chi tiết nộp trước ngày 17/02/2017.

Nhà trường yêu cầu Trưởng các khoa đào tạo, Chủ nhiệm các đề tài khoa học và công nghệ trọng điểm CDIO khẩn trương thực hiện nghiêm túc các nội dung công việc đúng thời gian quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  *-* Như kính gửi;  - Lưu: HCTH, ĐT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **GS.TS. Đinh Xuân Khoa** |

**PHỤ LỤC 1**

**Biểu mẫu 1**

**Đề cương môn học tổng quát**

**1. Thông tin tổng quát:**

*(thông tin tổng quát và điều kiện đăng ký môn học)*

***1.1. Thông tin về giảng viên***

**Giảng viên 1:**

Họ và tên:

Chức danh, học hàm, học vị:

Thời gian, địa điểm làm việc:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại, email:

Các hướng nghiên cứu chính:

**Giảng viên 2:**

………..

**Thông tin về trợ giảng** (nếu có) (họ và tên, địa chỉ liên hệ, điện thoại, e-mail):

***(Lưu ý: Mỗi môn học phải có ít nhất 2 giảng viên tham gia giảng dạy)***

***1.2. Thông tin về môn học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt):  (tiếng Anh): | | |
| - Mã số môn học: | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Môn học chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: |  | |
| + Số tiết lý thuyết: |  | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: |  | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: |  | |
| - Môn học tiên quyết: |  | |
| - Môn học song hành: |  | |

**2. Mô tả môn học** *(vị trí, vai trò của môn học đối với CTĐT, những mục đích và nội dung chính yếu của môn học)*

Phần này cần tóm tắt được nội dung chính của môn học, những điểm đặc biệt của môn học, sự cần thiết của môn học, bao gồm:

- Vị trí của môn học trong chương trình đào tạo.

- Vai trò của môn học trong toàn bộ chương trình đào tạo.

- Điểm đặc trưng của môn học so với các môn học khác.

- Lý do sinh viên phải chọn môn học.

- Kiến thức và kỹ năng mà môn học cung cấp cho sinh viên

*(Lưu ý: cần mô tả ngắn gọn, sử dụng ngôn ngữ tường minh, mô tả môn học một cách sinh động và hấp dẫn).*

**3. Mục tiêu môn học** *(các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CĐR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bố cho môn học, tối đa 8 mục tiêu)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx) (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** |  | X.x.x |  |
| … |  |
| **G2** |  | X.x.x |  |
| … |  |
| **G3** |  | X.x.x |  |
| … |  |
| **…** |  |  |  |

*(1): Ký hiệu mục tiêu môn học;*

*(2): Mô tả mục tiêu môn học bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CĐR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát;*

*(3), (4): Ký hiệu CĐR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho môn học.*

**4. Chuẩn đầu ra môn học***(các mục tiêu cụ thể hay CĐR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx.x) (1)** | **Mô tả CĐR**  **(2)** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)** |
| **G1.1** |  |  |
| **G2.1** |  |  |
| **G3.1** |  |  |
| **…** |  |  |

*(1): Ký hiệu CĐR môn học*

*(2): Mô tả CĐR, bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CĐR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.*

*(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.*

**5. Đánh giá môn học***(các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của môn học)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR môn học (Gx.x) (3)** | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **40%** |
| ***A1.1. Hồ sơ môn học*** | | | ***20%*** |
| … |  |  |  |
| … |  |  |  |
| ***A1.2. Đánh giá quá trình*** | | | ***20%*** |
|  | A1.1 |  |  |
| A1.2 |  |  |
| …. |  |  |
| **A2. Đánh giá giữa kỳ (\*)** | | | **20%** |
|  | A1.1 |  |  |
| A1.2 |  |  |
| …. |  |  |
| **A3. Đánh giá cuối kỳ** | | | **40%** |
| ***HP Lý thuyết*** |  |  | 40% |
| ***HP Thực hành*** |  |  | 40% |
| ***HP Lý thuyết và thực hành*** | Lý thuyết |  | … |
| Thực hành |  | … |

*(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá môn học.*

*(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.*

*(3): Các chuẩn đầu ra được đánh giá.*

*(4): Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm môn học.*

***(\*): Đánh giá giữa kỳ có thể tổ chức nhiều lần***

**6. Nội dung giảng dạy** (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CĐR và các bài đánh giá môn học)

***Lý thuyết:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung  (1) | CĐR môn học (Gx.x) (2) | Bài đánh giá  (3) |
| Chương 1   * 1. …..   2. ….. |  |  |
| ….. |  |  |
| ….. |  |  |

*(1): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.*

*(2): Liệt kê các CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).*

*(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).*

***Thực hành:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung  (1) | CĐR môn học (Gx.x) (2) | Bài đánh giá  (3) |
| Bài thực hành 1: ….. |  |  |
| ….. |  |  |
| ….. |  |  |

*(1): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành.*

*(2): Liệt kê các CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).*

*(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).*

**7. Nguồn học liệu***(các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm,…)*

***Giáo trình:****(Tối đa2 tài liệu)*

[1] Tên tác giả, tên giáo trình, tên nhà xuất bản, năm xuất bản.

…

***Tài liệu tham khảo:***

[1] Tên tác giả, tên giáo trình, tên nhà xuất bản, năm xuất bản.

…

[...] Tên hãng phần mềm (năm phát hành/phiên bản), tên phần mềm.

**8. Quy định của môn học**

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.

-Sinh viên phải nộp bài tập/báo cáo,….

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành.

**9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách:

- Địa chỉ/email:

**Biểu mẫu 2**

**PHỤ LỤC 2**

**Đề cương môn học chi tiết**

**1. Thông tin tổng quát:**

*(thông tin tổng quát và điều kiện đăng ký môn học)*

***1.1. Thông tin về giảng viên***

**Giảng viên 1:**

Họ và tên:

Chức danh, học hàm, học vị:

Thời gian, địa điểm làm việc:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại, email:

Các hướng nghiên cứu chính:

**Giảng viên 2:**

………..

**Thông tin về trợ giảng** (nếu có) (họ và tên, địa chỉ liên hệ, điện thoại, e-mail):

***(Lưu ý: Mỗi môn học phải có ít nhất 2 giảng viên tham gia giảng dạy)***

***1.2. Thông tin về môn học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt):  (tiếng Anh): | | |
| - Mã số môn học: | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Môn học chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: |  | |
| + Số tiết lý thuyết: |  | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: |  | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: |  | |
| - Môn học tiên quyết: |  | |
| - Môn học song hành: |  | |

**2.Mô tả môn học** *(vị trí của môn học đối với CTĐT, những mục đích và nội dung chính yếu của môn học)*

Phần này cần tóm tắt được nội dung chính của môn học, những điểm đặc biệt của môn học, sự cần thiết của môn học, bao gồm:

- Vai trò của môn học trong toàn bộ chương trình đào tạo.

- Điểm đặc trưng của môn học so với các môn học khác.

- Lý do sinh viên phải chọn môn học.

- Kiến thức và kỹ năng mà môn học cung cấp cho sinh viên

*(Lưu ý: cần mô tả ngắn gọn, sử dụng ngôn ngữ tường minh, mô tả môn học một cách sinh động và hấp dẫn).*

**3. Mục tiêu môn học** *(các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CĐR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bố cho môn học, tối đa 8 mục tiêu)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx) (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** |  | X.x.x |  |
| … |  |
| **G2** |  | X.x.x |  |
| … |  |
| **G3** |  | X.x.x |  |
| … |  |
| **…** |  |  |  |

*(1): Ký hiệu mục tiêu môn học*

*(2): Mô tả mục tiêu môn học bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát.*

*(3), (4): Ký hiệu CĐR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho môn học.*

**4. Chuẩn đầu ra môn học***(các mục tiêu cụ thể hay CĐR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx.x) (1)** | **Mô tả CĐR**  **(2)** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)** |
| **G1.1** |  |  |
| **G2.1** |  |  |
| **G3.1** |  |  |
| **…** |  |  |

*(1): Ký hiệu CĐR môn học;*

*(2): Mô tả CĐR, bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể;*

*(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.*

**5. Đánh giá môn học***(các thành phần, các bài đánh giá, các tiêu chí đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của môn học)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR môn học (Gx.x) (3)** | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **40%** |
| ***A1.1. Hồ sơ môn học*** | | | ***20%*** |
| … |  |  |  |
| … |  |  |  |
| ***A1.2. Đánh giá quá trình*** | | | ***20%*** |
|  | A1.1 |  |  |
| A1.2 |  |  |
| …. |  |  |
| **A2. Đánh giá giữa kỳ (\*)** | | | **20%** |
|  | A1.1 |  |  |
| A1.2 |  |  |
| …. |  |  |
| **A3. Đánh giá cuối kỳ** | | | **40%** |
| ***HP Lý thuyết*** |  |  | 40% |
| ***HP Thực hành*** |  |  | 40% |
| ***HP Lý thuyết và thực hành*** | Lý thuyết |  | … |
| Thực hành |  | … |

*(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá môn học.*

*(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.*

*(3): Các chuẩn đầu ra được đánh giá.*

*(4): Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm môn học.*

***(\*): Đánh giá giữa kỳ có thể tổ chức nhiều lần***

**6. Kế hoạch giảng dạy** (các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các chuẩn đầu ra của môn học, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) các bài đánh giá môn học)

**Lý thuyết:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/Buổi học (1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH (3)** | **Chuẩn bị của SV (4)** | **CĐR môn học (5)** | **Bài đánh giá (6)** |
| 1. | Chương 1  1.1. …..  1.2. …..  …… | Lý thuyết: …  Thảo luận:…  Bài tập:…  Thực hành:…  Hoạt động nhóm:…  Tự học:… |  | Gx.x  … | Ax.x. |
| 2. | ….. |  |  |  |  |

*(1): Thông tin về tuần/buổi học;*

*(2): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục;*

*(3): Liệt kê các hoạt động dạy và học: Lý thuyết, thảo luận, bài tập, thực hành, hoạt động nhóm, tự học;*

*(4): Liệt kê các nội dung yêu cầu SV phải chuẩn bị trước khi thực hiện bài học*

*(Trước khi triển khai bài dạy, giảng viên phải yêu cầu SV chuẩn bị các nội dung chi tiết)*

*(5): Liệt kê các CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).*

*(6): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu A.x.x).*

**Thực hành:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/**  **Buổi học (1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH (3)** | **Chuẩn bị của SV (4)** | **CĐR môn học (5)** | **Bài đánh giá (6)** |
| 1. | Bài thực hành 1: …..  ….. | Trên lớp:…  Tự học:… |  | Gx.x  … | Ax.x. |
| 2. | ….. |  |  |  |  |

*(1): Thông tin về tuần/buổi học*

*(2): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành*

*(3): Liệt kê các hoạt động dạy và học: Thực hành trên lớp, tự học;*

*(4): Liệt kê các nội dung yêu cầu SV phải chuẩn bị trước khi thực hiện bài học;*

*(Trước khi triển khai bài dạy, giảng viên phải yêu cầu SV chuẩn bị các nội dung chi tiết)*

*(5): Liệt kê các CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).*

*(6): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu A.x.x).*

**7. Nguồn học liệu***(các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm,…)*

***Giáo trình:****(Tối đa2 tài liệu)*

[1] Tên tác giả, tên giáo trình, tên nhà xuất bản, năm xuất bản.

…

***Tài liệu tham khảo:***

[1] Tên tác giả, tên giáo trình, tên nhà xuất bản, năm xuất bản.

…

[...] Tên hãng phần mềm (năm phát hành/phiên bản), tên phần mềm.

**8. Quy định của môn học**

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.

-Sinh viên phải nộp bài tập/báo cáo,….

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành.

**9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách:

- Địa chỉ/email: